

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp ĐTCN 1 K9 Mã lớp học 26,601 Thực hành

Môn học: ĐTCMH38 Kỹ thuật Vi điều khiển

Giáo viên: *Đặng Thị Diễm Trinh*

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD170438	Nguyễn Văn Cảnh	01/06/1999	7		<i>Cảnh</i>	
2	CD170594	Trần Quốc Chiến	18/07/1999	5		<i>Chiến</i>	
3	CD170034	Ngô Đức Chính	19/12/1998	5		<i>Chính</i>	
4	CD175014	Vũ Đức Chung	08/06/2000	6		<i>Chung</i>	
5	CD170979	Thái Bảo Công	25/07/1999	5		<i>Công</i>	
6	CD171896	Đỗ Thị Cúc	15/02/1998	8		<i>Cúc</i>	
7	CD170245	Nguyễn Duy Cường	15/03/1998	8		<i>Cường</i>	
8	CD175007	Bùi Minh Cường	07/07/1996	7		<i>Cường</i>	
9	CD170625	Trương Mạnh Cường	22/08/1999	7		<i>Cường</i>	
10	CD171381	Nguyễn Công Đạo	29/10/1999	5		<i>Đạo</i>	
11	CD173624	Nguyễn Văn Đạt	20/06/1999	8		<i>Đạt</i>	
12	CD170543	Đoàn Trung Dũng	25/01/1999	6		<i>Dũng</i>	
13	CD172421	Nguyễn Tiến Dũng	02/08/1999	6		<i>Dũng</i>	
14	CD170503	Lưu Bá Hải	01/01/1999	7		<i>Hải</i>	
15	CD170344	Phạm Quang Hậu	30/03/1999	8		<i>Hậu</i>	
16	CD171985	Lưu Thị Thu Hiền	28/10/1998	8		<i>Hiền</i>	
17	CD170460	Đỗ Văn Hiếu	26/05/1999	8		<i>Hiếu</i>	
18	CD170150	Lê Trung Hiếu	28/01/1999	7		<i>Hiếu</i>	
19	CD170813	Ngô Việt Hoàn	07/11/1997	6		<i>Hoàn</i>	
20	CD170892	Ngô Văn Hợp	01/06/1999	7		<i>Hợp</i>	
21	CD170144	Nguyễn Công Hưng	15/12/1999	8		<i>Hưng</i>	
22	CD172510	Nguyễn Duy Hưng	10/10/1996	8		<i>Hưng</i>	
23	CD173943	Nguyễn Quang Huy	31/10/1999	6		<i>Huy</i>	
24	CD170710	Nguyễn Bá Huỳnh	10/01/1999	6		<i>Huỳnh</i>	
25	CD170055	Nguyễn Minh Khánh	31/12/1997	6		<i>Khánh</i>	
26	CD170338	Lương Trần Kỳ	25/03/1999	8		<i>Kỳ</i>	
27	CD170311	Nguyễn Thanh Lâm	19/11/1999	7		<i>Lâm</i>	
28	CD170404	Nguyễn Đức Long	08/10/1999	7		<i>Long</i>	
29	CD170384	Trịnh Thanh Long	11/03/1999	6		<i>Long</i>	
30	CD170347	Đặng Văn Mùi	26/12/1999	7		<i>Mùi</i>	
31	CD172410	Lê Văn Nam	22/04/1999	7		<i>Nam</i>	
32	CD170345	Nguyễn Văn Phương	28/09/1999	7		<i>Phương</i>	
33	CD170213	Nguyễn Xuân Quảng	11/12/1997	7		<i>Quảng</i>	
34	CD170076	Nguyễn Trường Sơn	28/06/1996	7		<i>Sơn</i>	
35	CD173993	Phạm Thanh Sơn	30/10/1993	8		<i>Sơn</i>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD171677	Nguyễn Đức Thắng	28/03/1999	7		Thắng	
37	CD171700	Phạm Văn Thúc	24/08/1999	7		Thúc	
38	CD170465	Lê Văn Toàn	29/08/1999	6		Toàn	
39	CD172392	Lưu Đình Tú	11/08/1998	8		Tú	
40	CD170323	Hoàng Văn Tuấn	18/11/1999	7		Tuấn	
41	CD170439	Nguyễn Văn Tuấn	13/08/1999	9		Tuấn	

Tổng số SV tham gia thực hành.....41.....

Số sinh viên đạt:.....41.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....27/12/2019

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



Đặng Thị Diễm Trinh

TRƯỜNG KHOA



CHỦ NHIỆM KHOA

GVC. Nguyễn Tiến Khải